

Thuận An, ngày 07 tháng 6 năm 2022

Số: 301/2022/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 414/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Thị Ngọc Y, sinh năm 1996; HKTT: C10/15B, tổ 14, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- *Bị đơn*: Ông Huỳnh Cao S, sinh năm 1988; HKTT: C10/15B, tổ 14, khu phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2022.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Ngọc Y và ông Huỳnh Cao S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân Công nhận thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Ngọc Y và ông Huỳnh Cao S.

- Về con chung: Bà Lê Thị Ngọc Y và ông Huỳnh Cao S có 01 người con chung Huỳnh Cao P, sinh ngày 05/5/2021. Sau khi ly hôn, bà Lê Thị Ngọc Y được trực tiếp, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của ông Huỳnh Cao S cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 5.000.000 đồng/tháng, bắt đầu thực hiện từ tháng 6/2022 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung, vì quyền lợi của con, khi cần thiết và có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Lê Thị Ngọc Y tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0002460 ngày 13 tháng 5 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh BD;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- UBND Phường 1, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu: HS, AV.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thu**

## **SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT**

(kèm theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự  
số 01/2022/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2022)

Quyền sử dụng đất diện tích 178,3m<sup>2</sup> (ODT) (trong đó có 32,3 m<sup>2</sup> ODT thuộc HLATĐB) và tài sản gắn liền quyền sử dụng đất là nhà xưởng tạm 178,3 m<sup>2</sup> (ODT, tự xây dựng) thuộc thửa đất số 172, tờ bản đồ số 19, tọa lạc tại khu phố Đông Nhì, phường Lái Thiêu, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

## **THẨM PHÁN**

**Lê Sỹ Trứ**